

PHƯƠNG ÁN

**Ứng phó thiên tai theo các cấp độ rủi ro thiên tai
trên địa bàn huyện Ia H'Drai**

I. GIỚI THIỆU CHUNG

1. Điều kiện tự nhiên và dân sinh, kinh tế, xã hội

Là huyện miền núi, vùng cao, biên giới, nằm ở phía Tây Nam của tỉnh Kon Tum, phía Bắc giáp huyện Sa Thầy, phía Nam giáp huyện Ia Grai của tỉnh Gia Lai, phía Tây giáp 02 huyện: Tà Veng và Đun Mía thuộc tỉnh Ratanakiri, Vương quốc CamPuChia, phía Đông giáp huyện Chư Păh và huyện Ia Grai của tỉnh Gia Lai; địa hình có hướng thấp dần từ Bắc xuống Nam và Đông sang Tây, dốc ở phía Bắc và độ dốc thấp 2% - 5% ở phía Nam. Khí hậu khu vực huyện Ia H'Drai có nét chung của khí hậu vùng nhiệt đới gió mùa, lại mang tính chất của khí hậu cao nguyên, được chia làm hai mùa (mùa mưa và mùa khô), đặc điểm nổi bật là mùa khô kéo dài 6 tháng (từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau). Nhiệt độ trung bình năm 22⁰C - 23⁰C; Lượng mưa trung bình trong năm 1.737mm; Độ ẩm bình quân 79,5%; Số giờ nắng bình quân trong năm là 1.981 giờ; Hướng gió chính là Đông Bắc và Tây Nam, tốc độ gió bình quân 2,6m/s.

2. Đặc điểm và tình hình thiên tai trên địa bàn

Hàng năm từ cuối tháng 7 đến tháng 11, bão và áp thấp nhiệt đới ở các tỉnh Duyên hải Trung Bộ ảnh hưởng gây mưa to hoặc rất to, lượng mưa ngày lớn nhất có thể lên trên 200mm đến gần 300mm và kèm theo lốc xoáy. Có thể xuất hiện bão mạnh, siêu bão có gió mạnh cấp 14 -15 đi sâu vào đất liền ảnh hưởng đến toàn tỉnh Kon Tum nói chung và huyện Ia H'Drai nói riêng, với cường độ mưa rất lớn, gió giật mạnh cấp 12, trên cấp 12, lũ trên các sông suối vượt trên báo động cấp 3. Bão mạnh, siêu bão sẽ gây thiệt hại nặng về người, nhà cửa sập đổ, phá hủy công trình cơ sở hạ tầng và đất đai sản xuất của nhân dân trên địa bàn huyện.

3. Đánh giá rủi ro thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai

a) Đánh giá thiên tai: địa bàn huyện thường xuyên xảy ra nắng nóng, hạn hán trong mùa khô (từ tháng 11 đến khoảng đầu tháng 5 năm sau), trong đó tập trung chủ yếu từ tháng 2 đến tháng 5. Trong những tháng này trên địa bàn huyện hầu như không có mưa, mực nước ở các sông Sê San, sông Sa Thầy và các suối xuống rất thấp, có nhiều nơi khô cạn; mực nước ngầm xuống thấp, giếng nước ở nhiều nơi bị khô cạn, tình trạng thiếu nước sinh hoạt, nước sản xuất diễn ra trên diện rộng. Hạn hán trong thời gian dài.

b) Đánh giá năng lực ứng phó thiên tai: tổ chức thực hiện tốt phương châm "Bón tại chỗ" (chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; vật tư, phương tiện và kinh phí tại chỗ; hậu cần tại chỗ) và "ba sẵn sàng" (chủ động phòng tránh, đối phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và có hiệu quả), đặc biệt chú ý việc chỉ huy tại chỗ (khi có thiên tai xảy ra thì ai chịu trách nhiệm chỉ huy, tại địa bàn mỗi xã phải có người

chỉ huy cụ thể), đồng thời quán triệt phương châm "Chủ động phòng, tránh là chính", với tinh thần chủ động linh hoạt để hạn chế thấp nhất những tổn thất, thiệt hại về người, tài sản của Nhà nước, nhân dân.

c) Đánh giá về tình trạng dễ bị tổn thương: Người dân sống tại các khu vực dễ bị tổn thương chủ yếu là các đối tượng người già, phụ nữ và trẻ em, bên cạnh yếu tố về con người, nhà cửa, đất canh tác, cơ sở hạ tầng và các dịch vụ cơ bản tại khu vực cần được quan tâm.

d) Tổng hợp kết quả đánh giá: với diện tích tự nhiên 98.021,81 ha, dân cư ở thưa thớt, nắng nóng kéo dài gay gắt, thường xảy ra hạn hán; mưa thường xảy ra những cơn lớn gây ngập lụt, lũ quét, sạt lở đất; đi đôi với những loại hình thiên tai xảy ra rất phức tạp, nguy hiểm là cơ sở hạ tầng còn thấp kém, điều kiện dân sinh còn nghèo nàn nên ảnh hưởng đến việc ứng phó với tình huống thiên tai xảy ra.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ, MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cơ sở pháp lý

Luật phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013; Nghị định số 160/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng, chống thiên tai; Quyết định số 1061/QĐ-TTg ngày 01/7/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật phòng, chống thiên tai; Quyết định số 44/2014/QĐ-TTg ngày 15/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chi tiết về cấp độ rủi ro thiên tai; Quyết định số 03/2020/QĐ-TTg ngày 13/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai; Công văn số 47/TWPC TT ngày 19/5/2015 của Ban Chỉ đạo Trung ương về định hướng xây dựng phương án phòng, chống thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai.

2. Mục đích

- Rà soát các loại hình thiên tai xảy ra trên địa bàn huyện để xác định cấp độ rủi ro thiên tai, từ đó xây dựng phương án ứng phó phù hợp.

- Nhằm nâng cao tính chủ động trong công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

- Hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra, đặc biệt là tính mạng, tài sản, cơ sở hạ tầng và các công trình trọng yếu. Kịp thời di dời, sơ tán dân ở khu vực xung yếu, có nguy cơ cao đến nơi tạm trú kiên cố, chắc chắn, nhất là đối với người già, người khuyết tật, trẻ em và phụ nữ mang thai.

3. Yêu cầu

- Các cơ quan, đơn vị trong huyện phối hợp chỉ đạo, chỉ huy phòng ngừa, ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (TKCN).

- Có kế hoạch bảo vệ công trình phòng, chống thiên tai và công trình trọng điểm trên địa bàn huyện.

- Nâng cao năng lực sơ tán, bảo vệ người và tài sản, bảo vệ sản xuất, đảm bảo an ninh trật tự, giao thông, thông tin liên lạc. Xác định nguồn lực ứng phó thiên tai, dự trữ vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm cần thiết phục vụ công tác ứng phó thiên tai.

- Xác định công tác phòng, ứng phó thiên tai là nhiệm vụ thường xuyên, là nội dung quan trọng được lồng ghép trong các đề án, dự án và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tất cả các cấp, ngành, lĩnh vực và địa phương.

- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động các cấp và nhân dân hiểu rõ sự diễn biến phức tạp, khó lường về thiên tai và cách phòng, ứng phó thiên tai, nâng cao cảnh giác và đề cao tinh thần trách nhiệm để chủ động chuẩn bị chu đáo về mọi mặt cho cơ quan, đơn vị, địa phương, cho gia đình và cho xã hội sẵn sàng phòng, ứng phó khi thiên tai xảy ra.

III. CÁC LOẠI THIÊN TAI, CẤP ĐỘ CỦA CÁC LOẠI THIÊN TAI, PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH ỨNG PHÓ CÁC LOẠI THIÊN TAI CÓ KHẢ NĂNG ẢNH HƯỞNG ĐẾN ĐỊA BÀN

1. Các loại thiên tai có khả năng ảnh hưởng đến địa bàn: Áp thấp nhiệt đới (ATNĐ), bão; Lốc, sét, mưa đá; Mưa lớn; Nắng nóng; Hạn hán; Lũ, ngập lụt; Sạt lở đất; Lũ quét.

2. Cấp độ rủi ro thiên tai có khả năng xảy ra, có nguy cơ ảnh hưởng

- Đối với ATNĐ và bão: có 1 cấp (*rủi ro thiên tai cấp độ 3*);
- Lốc, sét, mưa đá: có 1 cấp (*rủi ro thiên tai cấp độ 1*);
- Mưa lớn: có 3 cấp (*rủi ro thiên tai cấp độ 1, 2, 3, trong năm 2018 xảy ra tương đương với cấp 3*);
- Nắng nóng: có 1 cấp (*rủi ro thiên tai cấp độ 1*);
- Hạn hán: có 2 cấp (*rủi ro thiên tai cấp độ 1, 2*);
- Lũ, ngập lụt: có 3 cấp (*rủi ro thiên tai cấp độ 1, 2, 3, trong năm 2018 xảy ra tương đương với cấp 3*);
- Sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy: có 2 cấp (*rủi ro thiên tai cấp độ 1, 2*);
- Lũ quét: có 2 cấp (*rủi ro thiên tai cấp độ 1,2*).

3. Phân công, phân cấp trách nhiệm và phối hợp trong ứng phó rủi ro thiên tai

3.1. Ứng phó rủi ro thiên tai cấp độ 1: Theo Điều 7, Nghị định số 160/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ.

3.1.1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm trực tiếp chỉ huy, huy động nguồn lực tại chỗ để ứng phó kịp thời ngay khi thiên tai xảy ra; báo cáo và chịu trách nhiệm thực hiện chỉ đạo, chỉ huy của các cơ quan phòng chống thiên tai cấp trên.

3.1.2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã được quyền huy động các nguồn lực sau để ứng phó thiên tai:

a) Dân quân tự vệ, thanh niên, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn và các tổ chức, cá nhân tình nguyện;

b) Vật tư dự trữ do nhân dân chuẩn bị, vật tư, trang thiết bị, phương tiện của cấp xã và tổ chức, cá nhân hoạt động trên địa bàn.

3.1.3. Các lực lượng tham gia ứng phó thiên tai trên địa bàn cấp xã phải phối hợp chặt chẽ theo sự chỉ huy của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc người được ủy quyền.

3.1.4. Trong trường hợp vượt quá khả năng ứng phó của cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã đề nghị Ủy ban nhân dân, Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp huyện hỗ trợ.

3.1.5. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm trực tiếp chỉ huy và huy động nguồn lực theo thẩm quyền để ứng phó thiên tai trong trường hợp

thiên tai cấp độ 1 xảy ra trong phạm vi từ hai xã trở lên hoặc khi nhận được yêu cầu trợ giúp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; chịu trách nhiệm thực hiện chỉ huy, chỉ đạo của các cơ quan chỉ đạo phòng chống thiên tai cấp trên.

3.1.6. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện được quyền huy động các nguồn lực sau để ứng phó thiên tai:

a) Dân quân tự vệ, thanh niên, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn và các tổ chức, cá nhân tình nguyện;

b) Vật tư, trang thiết bị, phương tiện của cấp huyện và các tổ chức, cá nhân hoạt động trên địa bàn.

3.2. Ứng phó rủi ro thiên tai cấp độ 2: Theo Điều 8, Nghị định số 160/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ.

3.2.1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ huy các địa phương, cơ quan, đơn vị trên địa bàn triển khai ứng phó thiên tai; huy động nguồn lực theo thẩm quyền để ứng phó kịp thời, phù hợp với diễn biến thiên tai tại địa phương; báo cáo và chịu trách nhiệm thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai và Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn.

3.2.2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được quyền huy động các nguồn lực sau để ứng phó thiên tai:

a) Lực lượng quân đội, công an, dân quân tự vệ, thanh niên, các tổ chức, cá nhân, lực lượng tìm kiếm cứu nạn, lực lượng kiểm ngư và các tổ chức, cá nhân tình nguyện;

b) Vật tư, trang thiết bị, phương tiện của cấp tỉnh, vật tư dự trữ phòng, chống thiên tai và của tổ chức, cá nhân hoạt động trên địa bàn.

3.2.3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã tổ chức thực hiện nhiệm vụ quy định tại Điều 7, Nghị định số 160/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ; tuân thủ sự chỉ huy của cơ quan cấp trên; hướng dẫn và tổ chức sơ tán người đến nơi an toàn; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định tổ chức cưỡng chế sơ tán trường hợp tổ chức, cá nhân không tự giác chấp hành chỉ đạo, chỉ huy, hướng dẫn sơ tán phòng, tránh thiên tai vì mục đích an toàn cho người.

3.2.4. Trong trường hợp vượt quá khả năng ứng phó của cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh báo cáo, đề nghị Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai và Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn hỗ trợ.

3.2.5. Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai chủ trì, phối hợp với Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn có trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo, điều hành hoặc huy động các nguồn lực hỗ trợ ứng phó khi xuất hiện các tình huống thiên tai có diễn biến phức tạp, nguy cơ gây hậu quả lớn hoặc khi nhận được yêu cầu hỗ trợ của Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Trưởng ban Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp tỉnh. Các lực lượng tham gia hỗ trợ phòng, chống thiên tai tại địa phương phải phối hợp chặt chẽ và theo sự chỉ huy thống nhất của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc người được ủy quyền.

3.3. Ứng phó rủi ro thiên tai cấp độ 3: Theo Điều 9, Nghị định số 160/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ.

3.3.1. Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai chỉ đạo các địa phương, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ triển khai các biện pháp ứng phó thiên tai; quyết định các biện pháp cấp bách và huy động nguồn lực theo thẩm quyền để hỗ trợ các địa phương ứng phó thiên tai khi có yêu cầu.

3.3.2. Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn căn cứ tình huống cụ thể chủ trì, phối hợp với các bộ ngành, địa phương chỉ đạo, bố trí sẵn sàng lực lượng, phương tiện triển khai công tác tìm kiếm cứu nạn và tham gia điều phối các hoạt động ứng phó thiên tai.

3.3.3. Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp ứng phó thiên tai trong phạm vi quản lý, đồng thời tham gia ứng phó thiên tai theo sự chỉ đạo và huy động của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai và Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn.

3.3.4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm chỉ huy, huy động nguồn lực theo thẩm quyền, triển khai các biện pháp ứng phó thiên tai trên địa bàn.

3.3.5. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại khoản 3 Điều 8, Nghị định số 160/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ phù hợp với tình huống cụ thể tại địa phương; tuân thủ sự chỉ đạo, chỉ huy của cơ quan cấp trên.

3.3.6. Trường hợp rủi ro thiên tai trên cấp độ 3 hoặc thiên tai có diễn biến phức tạp nguy cơ cao gây hậu quả nghiêm trọng, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai báo cáo Thủ tướng Chính phủ trực tiếp chỉ đạo.

IV. CÔNG TÁC ỨNG PHÓ THIÊN TAI THEO CẤP ĐỘ RỦI RO THIÊN TAI

1. Áp thấp nhiệt đới và bão đối với rủi ro thiên tai cấp độ 3

- Sơ tán người ra khỏi khu vực nguy hiểm, nơi không đảm bảo an toàn; tập trung triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn cho con người, đặc biệt là đối tượng bị tổn thương trong tình huống thiên tai khẩn cấp.

- Thực hiện biện pháp bảo đảm an toàn đối với nhà cửa, công sở, cơ sở Y tế, trường học, kho tàng, công trình và cơ sở kinh tế, an ninh, quốc phòng...

- Kiểm tra, phát hiện và xử lý sự cố công trình phòng, chống thiên tai, công trình trọng điểm về kinh tế - xã hội và an ninh, quốc phòng...

- Giám sát hướng dẫn và chủ động thực hiện việc hạn chế hoặc cấm người, phương tiện đi vào khu vực nguy hiểm các khu vực và tuyến đường ngập sâu, khu vực có nguy cơ sạt lở đất do mưa lũ, hoặc dòng chảy và khu vực nguy hiểm khác.

- Thực hiện hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu chữa người bị thương, hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống và nhu yếu phẩm khác tại khu vực bị chia cắt, khu vực bị ngập lụt nghiêm trọng và địa điểm sơ tán.

(Chi tiết tại phụ lục 1).

2. Đối với mưa lớn, nước dâng, lũ và ngập lụt.

a) Đối với mưa lớn, nước dâng, lũ và ngập lụt ở cấp độ rủi ro là cấp độ 1: Ủy ban nhân dân các xã căn cứ theo tình hình thực tế khẩn trương triển khai Phương án, kế hoạch phòng, chống, ứng phó với mưa lớn tại địa phương. Thống kê, đánh giá thiệt hại và tổng hợp, báo cáo về Ủy ban nhân dân huyện (*qua Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn huyện*).

b) Đối với mưa lớn, nước dâng, lũ và ngập lụt ở cấp độ rủi ro là cấp độ 2, cấp độ 3.

- Tăng cường kiểm tra, đôn đốc hoàn thành các hạng mục sửa chữa, gia cố và nâng cấp các cống, đập, hồ chứa theo đúng tiến độ và bảo đảm chất lượng.

- Thông báo cho Ủy ban nhân dân các xã, đơn vị liên quan và nhân dân để chủ động rà soát, kiểm tra các hạng mục công trình phòng, chống ngập úng; đề phòng tình trạng các công trình bị xói lở, sụp lún do mưa lớn dẫn đến nguy cơ gây sạt lở; bố trí lực lượng xung kích ở các vị trí xung yếu, chuẩn bị đầy đủ vật tư dự trữ và phương tiện vận tải phù hợp để ứng phó, gia cố theo phương châm “bốn tại chỗ”.

- Các địa bàn có nguy cơ sạt lở cần có phương án đề phòng mưa lớn gây sạt lở làm ảnh hưởng đến tính mạng, tài sản của nhân dân, doanh nghiệp và nhà nước.

- Các địa phương, đơn vị có máy bơm chống ngập úng phải chuẩn bị sẵn sàng nhiên liệu, kiểm tra hệ thống điện để thực hiện bơm chống ngập úng. Khai thông các cống, rãnh thường xuyên bị tắc nghẽn để phòng ngập úng cục bộ khi có mưa lớn.

3. Lốc, sét, mưa đá cấp độ rủi ro thiên tai cấp độ 1

a) Thành viên Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện theo nhiệm vụ được giao chủ động phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai Phương án ứng phó với lốc, sét trên địa bàn các xã.

b) Các phòng, ban ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã theo chức năng nhiệm vụ được giao triển khai công tác phòng, tránh và ứng phó thiên tai.

- Thông báo kịp thời các bản tin dự báo, cảnh báo có khả năng xảy ra lốc, sét, các khu vực bị ảnh hưởng lốc, sét để chủ động phòng, tránh, ứng phó.

- Vận động nhân dân chằng chống nhà cửa nhằm đề phòng dông, lốc; nếu nhà lợp bằng lá, tôn tráng kẽm, fibro xi măng, ngói có thể gia cố lên mái nhà các loại thanh nẹp bằng gỗ, sắt, dây kẽm cỡ lớn hoặc các bao chứa cát để hạn chế tốc mái khi xảy ra dông, lốc.

- Chặt tỉa cành, nhánh cây cao, dễ gãy đổ, cây nằm gần nhà ở, lưới điện...; kiểm tra mức độ an toàn, vững chắc của các biển quảng cáo, pano, áp phích; các giàn giáo của công trình cao tầng đang thi công;

- Khi có mưa kèm theo dông, cần sơ tán người già và trẻ em ra khỏi những căn nhà tạm bợ, đến những nơi an toàn, vững chắc hơn; tránh núp dưới cây, trú ẩn trong nhà tạm bợ dễ bị ngã đổ gây tai nạn;

- Tổ chức thông tin, tuyên truyền đến nhân dân những bản tin dự báo, cảnh báo để chủ động phòng, tránh an toàn cho người, vật nuôi, cây trồng và các tài sản khác.

- Thường xuyên theo dõi tình hình thời tiết, thiên tai trên các phương tiện thông tin đại chúng để kịp thời có biện pháp phòng, tránh và ứng phó hiệu quả.

- Kiểm tra hệ thống, thiết bị thông tin liên lạc, đảm bảo hoạt động hiệu quả để kịp thời thông báo cho cơ quan chức năng khi gặp sự cố, tình huống nguy hiểm, bất lợi. *(Chi tiết tại phụ lục 2).*

4. Công tác tổ chức khắc phục hậu quả

Sau khi xảy ra giông gió, lốc xoáy, mưa đá các Phòng, ban ngành huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã theo chức năng, nhiệm vụ khẩn trương huy động lực lượng, phương tiện, vật tư, thiết bị để nhanh chóng xử lý sự cố, khắc phục hậu quả thiên tai, trong đó tập trung một số công việc cấp thiết:

- Khẩn trương cứu nạn, cứu hộ cho người và tài sản.

- Chủ động tiến hành cắt điện cục bộ tại nơi xảy ra sự cố ngay khi phát hiện tình trạng mất an toàn trong vận hành lưới điện do bị ảnh hưởng của giông gió, lốc xoáy. Sau khi khắc phục, sửa chữa và đảm bảo chắc chắn an toàn của hệ thống

điện thì phải khôi phục lại ngay việc cung cấp điện cho khu vực để nhân dân ổn định sinh hoạt và sản xuất.

- Khẩn trương sửa chữa gia cố công trình, nhà ở dân cư bị hư hỏng, thu dọn cây xanh bị ngã đổ và xử lý vệ sinh môi trường theo quy định.

- Kịp thời cứu trợ các cá nhân, hộ gia đình bị thiệt hại sau thiên tai.

- Thống kê, đánh giá thiệt hại và đề xuất các biện pháp khôi phục sản xuất, kinh doanh, ổn định đời sống cho nhân dân.

5. Sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy

a) Đối với sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy ở cấp độ rủi ro là cấp độ 1.

- Thông báo thường xuyên và liên tục các vị trí bờ kè, tuyến đường giao thông, các điểm dân cư có nguy cơ sạt lở để người dân biết, chủ động di dời; tổ chức tuyên truyền, vận động, hỗ trợ người dân di dời ra khỏi khu vực nguy hiểm đến nơi tạm trú an toàn.

- Thường xuyên kiểm tra các trường hợp xây dựng công trình trên hành lang bảo vệ công trình thủy lợi, bờ kè; nếu phát hiện công trình, vật kiến trúc xây dựng, xâm phạm trái phép thì kiên quyết xử phạt, buộc tháo dỡ, khôi phục lại nguyên trạng; tổ chức cưỡng chế tháo dỡ nếu không chấp hành.

- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các chủ đầu tư, chủ dự án thực hiện xây dựng công trình phòng, chống sạt lở, đập, hồ chứa thủy lợi đúng tiến độ.

- Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ tình hình thực tế khẩn trương triển khai Phương án, kế hoạch phòng, chống, ứng phó với sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy tại địa phương. Thống kê, đánh giá thiệt hại và tổng hợp, báo cáo về Ủy ban nhân dân huyện (*qua Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện*).

b) Đối với sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy ở cấp độ rủi ro là cấp độ 2.

- + Công tác tổ chức phòng, tránh, ứng phó.

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát các khu vực có nguy cơ sạt lở tại các tuyến đường giao thông, điểm dân cư trên địa bàn huyện, tiến hành cấm biển cảnh báo nguy hiểm sạt lở, phân loại mức độ sạt lở và sắp xếp thứ tự ưu tiên xử lý sạt lở theo quy định tại Điều 4 và Điều 5 Quyết định số 01/2011/QĐ-TTg ngày 04/01/2011 của Thủ tướng Chính phủ, từ đó có biện pháp xử lý sạt lở phù hợp; trong đó, ưu tiên các vị trí tập trung dân cư đông, các công trình phúc lợi công cộng quan trọng, công trình phục vụ quốc phòng, an ninh; tổ chức tuyên truyền cho nhân dân sinh sống gần các khu vực có nguy cơ sạt lở đất biết và chủ động phòng, tránh;

- Khẩn trương đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình đường giao thông, điểm dân cư; thường xuyên tổ chức kiểm tra các tuyến đường giao thông, điểm dân cư đã được đầu tư xây dựng để kịp thời phát hiện các vị trí xuống cấp, hư hỏng và có kế hoạch duy tu, sửa chữa đảm bảo an toàn công trình nhằm phát huy hiệu quả phòng, chống sạt lở, sụt lún;

- + Công tác tổ chức khắc phục hậu quả.

- Khẩn trương, kịp thời ứng cứu người, trục vớt tài sản và đảm bảo an ninh, trật tự tại khu vực xảy ra sạt lở.

- Tổ chức vận động di dời và hỗ trợ nhân dân di dời ra khỏi khu vực nguy hiểm đến nơi tạm trú an toàn; tổ chức tốt lực lượng thường xuyên chốt chặn tại các vị trí đã xảy ra sạt lở, kiên quyết không để người dân quay lại khu vực sạt lở để di

dời tài sản hoặc ở lại trong các căn nhà có nguy cơ tiếp tục sạt lở, bảo vệ tài sản của hộ dân sau khi đã di dời.

- Kịp thời cứu trợ các cá nhân, hộ gia đình bị thiệt hại sau thiên tai.

- Thống kê, đánh giá thiệt hại và đề xuất các biện pháp khôi phục sản xuất, kinh doanh, ổn định đời sống cho nhân dân.

(Chi tiết tại phụ lục 3).

6. Nắng nóng, hạn hán

a) Nắng nóng, hạn hán đối với rủi ro thiên tai cấp độ 1.

- Theo dõi chặt chẽ tình hình nắng nóng, hạn hán.

- Thông báo rộng rãi, kịp thời cho nhân dân biết về diễn biến thay đổi thời tiết, nắng nóng, hạn hán, khuyến cáo người dân chủ động chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi, giống thủy sản phù hợp.

- Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ theo tình hình thực tế khẩn trương triển khai Phương án ứng phó với nắng nóng, hạn hán tại địa phương.

b) Hạn hán đối với rủi ro thiên tai cấp độ 2.

- + Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã thường xuyên theo dõi diễn biến tình hình thời tiết, nắng nóng, hạn hán, cảnh báo tình hình thời tiết đến địa phương; khuyến cáo, hướng dẫn người dân chủ động chuyển đổi cây trồng, vật nuôi phù hợp.

- Phối hợp với chủ công trình thủy lợi, Ủy ban nhân dân các xã tổ chức kiểm tra công trình thủy lợi, các cống lấy nước đảm bảo điều kiện vận hành ổn định; lập kế hoạch tích, trữ nước hợp lý khuyến cáo tích trữ nước trong các ao vườn để phục vụ sản xuất và đời sống.

- + Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Triển khai các biện pháp bảo vệ sức khỏe, phòng bệnh, đặc biệt là cho trẻ em và người già khi xảy ra nắng nóng, hạn hán.

- Xây dựng kế hoạch sản xuất thời vụ hợp lý, bố trí diện tích và cơ cấu, thời vụ gieo trồng phù hợp với năng lực nguồn nước hiện có; các vùng thường xuyên thiếu nước tưới khuyến cáo nhân dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp hạn chế thiệt hại; tuyên truyền vận động nhân dân sử dụng nước hợp lý, ứng dụng các biện pháp tưới tiên tiến để sử dụng nước tiết kiệm.

- Tăng cường công tác nạo vét kênh mương, cống lấy nước, khơi thông dòng chảy, đảm bảo điều kiện dẫn nước thông thoáng đến mặt ruộng.

- Chuẩn bị phương tiện, trang thiết bị hỗ trợ cấp nước phòng, chống hạn khi cần thiết. *(Chi tiết tại phụ lục 4).*

7. Lũ quét đối với rủi ro thiên tai cấp độ 1, 2

a) Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Chỉ huy Quân sự huyện *(Cơ quan - Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn huyện)*: Tăng cường công tác phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, tuyên truyền vận động các hộ dân không được xây dựng nhà ở trên những khu vực thường xảy ra lũ quét.

b) Ủy ban nhân dân các xã theo dõi chặt chẽ tình hình mưa, lũ trên các thông tin đại chúng, thông báo cho người dân biết và tổ chức vận động và hỗ trợ nhân dân di dời ra khỏi khu vực nguy hiểm có lũ quét đến nơi tạm trú an toàn.

8. Tổ chức di dời, sơ tán dân khi có thiên tai xảy ra

- Cấp huyện, cấp xã và cơ quan chức năng tổ chức di dời dân trong các nhà ở không kiên cố, có khả năng bị đổ, sập và những khu vực xung yếu để đảm bảo an toàn tính mạng cho Nhân dân.

- Huy động lực lượng gồm: Quân sự, công an, Biên phòng, y tế, hội chữ thập đỏ, thanh niên, phụ nữ... cùng các phương tiện để giúp dân di chuyển nhanh.

- Phân công lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện, thành viên Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp huyện trực tiếp xuống địa bàn cấp xã tại khu vực phải di dời dân và các điểm tạm trú để kiểm tra, tổ chức thực hiện kế hoạch chu đáo, an toàn.

- Bố trí lực lượng thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, hậu cần, chăm lo đời sống cho người dân... tại nơi tạm trú và bảo vệ công trình, tài sản, nhà ở của dân tại những nơi đã di dời.

V. LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN, TRANG THIẾT BỊ

1. Lực lượng:

Lực lượng dự kiến huy động từ các Phòng, ban ngành huyện, Quân đội, Công an, Biên phòng đến cấp xã tham gia công tác phòng, tránh, ứng phó khi xảy ra thiên tai khoảng 916 người. Cụ thể ở cấp huyện khoảng 137 người, ở cấp xã khoảng 779 người. Tùy theo tình hình diễn biến và mức độ ảnh hưởng, thiệt hại của thiên tai, Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn huyện quyết định việc điều động và phân công, bố trí lực lượng để chi viện cho các địa phương theo yêu cầu.

(Chi tiết tại phụ lục 5).

2. Phương tiện, trang thiết bị

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng Ban chỉ huy PCTT và TKCN cấp huyện chủ động huy động phương tiện, trang thiết bị của địa phương để tham gia ứng phó; trường hợp phương tiện, trang thiết bị không đáp ứng thì báo cáo Trưởng Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh huy động phương tiện, trang thiết bị của các sở, ngành, đoàn thể tỉnh.

- Riêng phương tiện, trang thiết bị của đơn vị vũ trang (quân sự, công an và biên phòng) huy động theo Kế hoạch của từng đơn vị.

(Chi tiết tại phụ lục 6).

VI. GIẢ ĐỊNH MỘT SỐ KỊCH BẢN BẤT LỢI VỀ THIÊN TAI VÀ PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ

Căn cứ vào đặc điểm tình hình thiên tai thường xảy ra trên địa bàn tỉnh Kon Tum nói chung và huyện nói riêng thì đây là khu vực không bị ảnh hưởng trực tiếp của bão (ATNĐ), chỉ ảnh hưởng khi bão đổ bộ và đi sâu vào đất liền hoặc mưa lớn do hoàn lưu của bão (ATNĐ) gây ra như: mưa lớn, lũ, ngập lụt, sạt lở đất, gió lốc, sét, mưa đá, hạn hán,....

- Kịch bản 1 về: Ảnh hưởng của Bão, ATNĐ (cấp độ RRTT cấp 3, cấp 4).

- Kịch bản 2 về: Lũ, mưa lớn, ngập lụt, sạt lở (cấp độ RRTT cấp 1, cấp 2).

- Kịch bản 3 về: Giông, lốc, sét (cấp độ RRTT cấp 2)

- Kịch bản 4 về: Hạn hán (Cấp độ RRTT cấp 1).

1. Công tác chỉ đạo chung đối với tất cả các kịch bản trước khi xảy ra các loại hình thiên tai

- Cùng cố, kiện toàn Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các cấp. Thủ trưởng đơn vị trực tiếp làm Trưởng ban Ban chỉ huy PCTT của đơn vị. Tập trung nâng cao năng lực, trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra của Ban chỉ huy PCTT cơ sở, đồng thời

phải có sự phối hợp chặt chẽ trong chỉ đạo điều hành nhằm phát huy sức mạng tổng hợp để chủ động xử lý, đối phó kịp thời trong mọi tình huống.

- Tổ chức tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm công tác PCTT và TKCN hàng năm trên địa bàn, làm cơ sở để xây dựng kế hoạch, phương án PCTT và TKCN cho năm tiếp theo thật cụ thể, sát thực tế của từng địa phương.

- Phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên, giao phụ trách từng công việc và địa bàn trọng điểm thường bị ảnh hưởng do thiên tai; triển khai chương trình hành động thực hiện chiến lược phòng chống thiên tai và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; tổ chức bồi dưỡng kiến thức, phổ biến kinh nghiệm về phòng chống PCTT, khắc phục ảnh hưởng do thiên tai cho cán bộ mới được phân công phụ trách lĩnh vực này.

2. Kịch bản 1 về RRTT do Bão, áp thấp nhiệt đới với cấp độ RRTT cấp 3, cấp độ 4 thì Chủ tịch UBND huyện, Chủ tịch UBND các xã; Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện, xã phải thực hiện nghiêm nhiệm vụ theo quy định tại Điều 7, Điều 8, Điều 9 của Nghị định 160/2018/NĐ-CP, ngày 29/8/2018 của Chính phủ

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng ban Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp huyện:

- + Có trách nhiệm trực tiếp chỉ huy và huy động nguồn lực theo thẩm quyền để ứng phó thiên tai trong trường hợp thiên tai cấp độ 1 xảy ra trong phạm vi từ hai xã trở lên hoặc khi nhận được yêu cầu trợ giúp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; chịu trách nhiệm thực hiện chỉ huy, chỉ đạo của các cơ quan chỉ đạo phòng chống thiên tai cấp trên.

- + Tuân thủ sự chỉ huy của cơ quan cấp trên; hướng dẫn và tổ chức sơ tán người đến nơi an toàn.

- + Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định tổ chức cưỡng chế sơ tán trường hợp tổ chức, cá nhân không tự giác chấp hành chỉ đạo, chỉ huy, hướng dẫn sơ tán phòng, tránh thiên tai vì mục đích an toàn cho người.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Trưởng ban Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp xã:

- + Có trách nhiệm trực tiếp chỉ huy, huy động nguồn lực tại chỗ để ứng phó kịp thời ngay khi thiên tai xảy ra; báo cáo và chịu trách nhiệm thực hiện chỉ đạo, chỉ huy của các cơ quan phòng chống thiên tai cấp trên.

- + Được quyền huy động các nguồn lực sau để ứng phó thiên tai: Dân quân tự vệ, thanh niên, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn và các tổ chức, cá nhân tình nguyện; vật tư dự trữ do nhân dân chuẩn bị; vật tư, trang thiết bị, phương tiện của cấp xã và tổ chức, cá nhân hoạt động trên địa bàn.

- + Các lực lượng tham gia ứng phó thiên tai trên địa bàn cấp xã phải phối hợp chặt chẽ theo sự chỉ huy của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc người được ủy quyền.

- + Trong trường hợp vượt quá khả năng ứng phó của cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã đề nghị Ủy ban nhân dân, Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp huyện hỗ trợ.

2.1. Trước khi bão, áp thấp nhiệt đới đổ bộ.

a. Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện.

- Tổ chức trực ban 24/24 giờ, cập nhật tin tức, thường xuyên theo dõi, nắm chắc mọi tình hình có liên quan đến bão, áp thấp nhiệt đới có khả năng bị ảnh

hường và dự kiến các tình huống xấu nhất có thể xảy ra thông qua bản tin dự báo của Trung tâm Dự báo Khí tượng Thủy văn Trung ương, Đài Khí tượng Thủy văn Kon Tum.

- Tiếp nhận các công điện, chỉ thị, văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Phòng chống lụt bão Trung ương, Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm cứu nạn, Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện và các Bộ, ngành Trung ương để triển khai thực hiện và phổ biến các công điện, chỉ thị, văn bản chỉ đạo đó đến các phòng ban, đơn vị và xã.

- Ban hành, soạn thảo các chỉ thị, thông báo, văn bản... để triển khai công tác phòng, chống, ứng phó bão, áp thấp nhiệt đới đến các phòng ban, đơn vị, xã. Đặc biệt, kể từ thời điểm có tin áp thấp nhiệt đới gần bờ, tin bão gần bờ phải thường xuyên liên hệ để nắm tình hình tổ chức, thực hiện công tác phòng, chống, ứng phó của các địa phương, đơn vị; xác định các khu vực xung yếu để tham mưu Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo tập trung huy động lực lượng, phương tiện, vật tư chi viện cho xã thực hiện việc phòng, tránh, ứng phó và tổ chức sơ tán, di dời dân kịp thời, an toàn.

- Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định cho Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện. Báo cáo nhanh tình hình triển khai công tác phòng, chống, ứng phó bão, áp thấp nhiệt đới của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện và các cơ quan, đơn vị 02 lần/ngày.

b. Ủy ban nhân dân và Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã.

- Tổ chức trực ban 24/24 giờ, thường xuyên theo dõi, cập nhật tin tức về bão, áp thấp nhiệt đới có khả năng bị ảnh hưởng đến khu vực quản lý.

- Tiếp nhận các Thông báo, Văn bản chỉ đạo của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN của huyện; trong khoảng thời gian không quá 15 phút, Thông báo kịp thời, rộng rãi đến các thành viên Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã, các thôn và nhân dân trên địa bàn. Thực hiện công tác phòng, chống, ứng phó bão, áp thấp nhiệt đới; triển khai kế hoạch, phương án di dời dân ngay khi có lệnh của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện.

- Định kỳ Báo cáo (ít nhất 02 lần/ngày) cho Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện về tình hình và kết quả triển khai công tác phòng, chống bão, áp thấp nhiệt đới trên địa bàn quản lý.

- Chủ động phối hợp với lực lượng đóng chân trên địa bàn, lực lượng chi viện, hỗ trợ từ cấp trên và huy động lực lượng tại chỗ tổ chức di dời dân ở các khu vực xung yếu đến nơi trú ẩn an toàn; đảm bảo cung cấp các dịch vụ hậu cần trước hết là lương thực, nhu yếu phẩm, nước sạch, ánh sáng, thuốc men, chăm sóc sức khỏe cho người dân, vệ sinh môi trường, phòng ngừa dịch bệnh, bảo vệ an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương và nơi tạm trú.

- Bảo vệ các khu vực, công trình trọng điểm, cứu hộ, cứu nạn và giúp đỡ các gia đình bị nạn.

- Triển khai ngay kế hoạch chi tiết việc huy động lực lượng giúp người dân chằng chống nhà cửa trước bão và khắc phục hậu quả sau bão; đồng thời, nắm chắc các phương tiện, trang thiết bị hiện có do các đơn vị trực thuộc quản lý và các phương tiện, trang thiết bị trưng dụng trong nhân dân, tổ chức, doanh nghiệp đóng chân trên địa bàn để kịp thời huy động ứng cứu khi cần thiết.

c. BCH Quân sự huyện, Công an huyện.

- Thực hiện chế độ trực ban để sẵn sàng tổ chức chỉ huy tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ.

- Tiếp nhận các Chỉ thị, Thông báo, Văn bản chỉ đạo từ Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện và cơ quan cấp trên; tùy theo tình hình, diễn biến thực tế của bão, áp thấp nhiệt đới sẵn sàng phối hợp các đơn vị Biên phòng trên địa bàn huyện, Lực lượng Thanh niên xung phong huyện và các đơn vị, địa phương triển khai kế hoạch sử dụng lực lượng, phương tiện, trang thiết bị tham gia phòng, tránh, ứng phó khi bão, áp thấp nhiệt đới đổ bộ trực tiếp vào địa bàn huyện.

d. Các Cơ quan, ban ngành, các đoàn thể, các đơn vị liên quan.

- Tổ chức trực ban 24/24 giờ, thường xuyên theo dõi, cập nhật tin tức về bão, áp thấp nhiệt đới có khả năng bị ảnh hưởng.

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền sâu rộng để chủ động phòng, tránh, khắc phục kịp thời hậu quả khi có thiên tai xảy ra trên địa bàn.

2.2. Khi bão, áp thấp nhiệt đới đổ bộ.

a. Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện.

- Tổ chức trực ban 24/24 giờ, duy trì chế độ thông tin liên lạc liên tục, thường xuyên, cung cấp kịp thời mọi diễn biến của bão, áp thấp nhiệt đới cho các địa phương, đơn vị.

- Theo dõi, nắm chắc tình hình ảnh hưởng của bão, áp thấp nhiệt đới để kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân huyện điều động lực lượng, phương tiện ứng phó và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ.

- Báo cáo nhanh cho Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh, Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện việc thực hiện phương án ứng phó bão, áp thấp nhiệt đới.

b. Ủy ban nhân dân và Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã:

- Tổ chức trực ban 24/24 giờ, duy trì chế độ thông tin liên lạc liên tục, thường xuyên.

- Cung cấp kịp thời tình hình ảnh hưởng của bão, áp thấp nhiệt đới và tình hình thiệt hại về người, nhà cửa, tài sản, công trình cộng đồng, công trình hạ tầng cơ sở.... trên địa bàn quản lý cho Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện.

2.3. Sau khi bão, áp thấp nhiệt đới đổ bộ.

a. Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện.

Khi có tin cuối cùng về bão, áp thấp nhiệt đới: nếu có ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp đến huyện phải tổng hợp, báo cáo công tác ứng phó, khắc phục hậu quả, tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, tình hình thiệt hại, đề xuất, kiến nghị (nếu có) cho Thường trực Ủy ban nhân dân huyện.

b. Ủy ban nhân dân và Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã.

- Tổng hợp tình hình ứng phó, tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, hậu quả thiệt hại và khắc phục hậu quả bão, áp thấp nhiệt đới tại đơn vị, địa phương mình; đánh giá, xác định thiệt hại, đề xuất, kiến nghị (nếu có) báo cáo Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện.

- Đưa người dân sơ tán, di dời về nơi ở cũ an toàn, trật tự.

- Tổ chức lực lượng xung kích, tình nguyện giúp nhân dân khắc phục hậu quả, bảo vệ trật tự, trị an và tài sản của nhân dân trong khu vực bị bão lũ.

c. Các Cơ quan, ban ngành, các đoàn thể, các đơn vị liên quan.

Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh của huyện chỉ đạo và huy động lực lượng đoàn viên, thanh niên các địa phương, địa bàn cơ sở bị bão lũ, áp thấp nhiệt đới xảy ra và trực tiếp giúp dân khắc phục hậu quả để khôi phục sản xuất, vệ sinh

môi trường, ổn định đời sống cho nhân dân. Hội chữ thập đỏ phối hợp với phòng Lao động Thương binh và xã hội huyện thăm hỏi động viên và tổ chức thực hiện cứu trợ, hỗ trợ kịp thời cho nhân dân vùng bị thiệt hại, không để người dân thiếu đói. Công tác hỗ trợ phải đảm bảo đúng mục đích, đúng chế độ, chính sách. Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã giải quyết các chính sách trợ giúp đột xuất cho các đối tượng bị thiệt hại do lũ bão gây ra.

3. Kịch bản 2 về RRTT do mưa lớn, ngập lụt, sạt lở đất, lũ quét ứng với RRTT cấp độ 1 (MNL cao từ báo động 3 lên đến trên báo động 3 khoảng 01m), cấp độ 2 (MNL từ trên BĐ3 khoảng 01m đến mực MNL lịch sử 2009 của Tỉnh, 2018 của Huyện) thì Chủ tịch UBND huyện, xã; Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện, xã phải thực hiện nghiêm nhiệm vụ theo quy định tại Điều 7, Điều 8, Điều 9 của Nghị định 160/2018/NĐ-CP, ngày 29/8/2018 của Chính phủ.

3.1. Trước khi mưa lớn, ngập lụt, sạt lở đất, lũ quét.

a. Thực hiện công tác kiểm tra, rà soát các khu vực thường xuyên xảy ra ngập lụt, sạt lở đất, các công trình xung yếu:

- Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tại các xã chủ động, khẩn trương kiểm tra các thôn để cảnh báo cho người dân biết và chủ động phòng tránh.

- Các thành viên Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện được phân công phụ trách địa bàn phối hợp với Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, rà soát và hướng dẫn xây dựng phương án di dời các hộ dân ra khỏi khu vực trực tiếp bị ảnh hưởng đến nơi an toàn.

- Tuyên truyền, hướng dẫn cho nhân dân chằng, chống nhà cửa khi có dự báo bão xảy ra để hạn chế thiệt hại do lụt bão gây ra.

- Chủ động chuẩn bị sẵn sàng phương tiện, lực lượng, vật tư tại chỗ để ứng phó kịp thời khi có tình huống xấu xảy ra.

- Kiểm tra các phương án huy động và bố trí lực lượng, vật tư, phương tiện phòng, chống lũ bão và công tác phòng, chống lụt, bão đối với các công trình thủy lợi (đập, hồ chứa...), đường giao thông nông thôn. Thông báo cho các đơn vị có công trình xây dựng cơ bản đang thi công dở dang trên địa bàn có biện pháp phòng, chống mưa, lũ, hạn chế thiệt hại có thể xảy ra.

b. Tổ chức di dời, sơ tán dân khi có mưa lớn, ngập lụt, sạt lở đất, lũ quét ảnh hưởng trực tiếp đến huyện.

- Ủy ban nhân dân các xã và cơ quan chức năng tổ chức di dời người dân sinh sống trong các nhà ở không kiên cố, có khả năng bị sập đổ và những khu vực trọng điểm, xung yếu có nguy cơ sạt lở, ngập lụt đến nơi an toàn bảo đảm tính mạng cho nhân dân.

- Công tác sơ tán dân phải được hoàn thành trước 12 giờ so với thời điểm dự báo bão mạnh, siêu bão sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến huyện.

- Huy động lực lượng gồm: Công an, Bộ đội, dân quân, đoàn thể, thanh niên xung kích, cán bộ... cùng các phương tiện tại chỗ (xe ô tô vận tải, xe máy, xe thô sơ, xe công nông...) giúp dân di chuyển nhanh đến nơi an toàn.

- Phân công các thành viên Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các cấp, các ngành trực tiếp xuống địa bàn xã tại khu vực phải di dời dân và các điểm tạm cư để kiểm tra, tổ chức thực hiện phương án PCTT và TKCN đảm bảo kịp thời, an toàn.

3.2. Công tác chỉ đạo ứng phó trong khi bão lũ, ngập lụt, sạt lở đất, lũ quét xảy ra.

- Khi có tin dự báo lụt, bão, tùy theo mức độ dự báo để triển khai công tác phòng chống kịp thời. Tổ chức chỉ huy đồng bộ, thông suốt từ Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện, xã đến tận thôn. Khi cần ứng cứu, phải tổ chức điều động các lực lượng xung kích để cứu hộ kịp thời. Những nơi xung yếu phải luôn luôn được kiểm tra theo dõi, bố trí bảo vệ liên tục và xử lý ngay khi có sự cố.

- Ủy ban nhân dân huyện, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện, Ủy ban nhân dân xã, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện chuyển sang trạng thái chủ động ứng phó.

- Tổ chức trực ban 24/24 giờ, thông tin, báo cáo tình hình và mọi diễn biến, ảnh hưởng, thiệt hại do lũ, bão gây ra để nắm chắc diễn biến tình hình mưa bão, ngập lụt và triển khai các phương án ứng phó kịp thời, phù hợp của địa phương, đơn vị mình.

- Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện, Trưởng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện chỉ đạo, điều hành, phân công các thành viên trong Ban Chỉ huy PCTT và TKCN trực tiếp xuống địa bàn phụ trách để nắm tình hình diễn biến, chỉ đạo và kiểm tra công tác ứng phó với bão lũ, sạt lở đất.

- Ủy ban nhân dân các xã thực hiện các nội dung sau:

+ Thường xuyên tuyên truyền, cảnh báo và theo dõi khu vực các khu dân cư khi xảy ra bão lũ, sạt lở đất nếu nguy hiểm phải có biện pháp phòng tránh kiên quyết, tránh những thiệt hại đáng tiếc xảy ra.

+ Quán triệt cho nhân dân biết: Ngân sách nhà nước hỗ trợ (không phải đền bù) cho nhân dân nhằm sớm khắc phục những thiệt hại do lũ, bão gây ra.

+ Quan tâm các hộ chính sách, neo đơn, già cả, trẻ em, người tàn tật; đặc biệt lưu ý phụ nữ mang thai trong thời kỳ sinh sản, bệnh nhân tại các trạm y tế...., nếu không đảm bảo an toàn phải khẩn trương chuyển lên tuyến trên, không được để xảy ra thương vong trong lụt, bão.

+ Cấm biển cảnh báo, bố trí lực lượng chốt chặn ở những đoạn đường bị ngập sâu, vùng bị sạt lở, cấm người, phương tiện qua lại ở những đoạn đường bị ngập và những nơi có dòng nước chảy xiết và các khu vực nguy hiểm.

+ Tổ chức bảo vệ an ninh, trật tự an toàn xã hội tại các khu vực trọng điểm, các khu vực sơ tán đi và đến.

+ Chỉ đạo lực lượng hậu cần để cung cấp lương thực, thực phẩm... cho nhân dân vùng ngập lụt, không để nhân dân bị đói rét, huy động mọi nguồn lực tại chỗ để chủ động phòng, chống lụt, bão có hiệu quả cao.

+ Đảm bảo giữ vững liên lạc giữa Ban chỉ huy PCTT và TKCN huyện với các địa phương, với tỉnh và các khu vực thường xuyên bị ngập lụt để chỉ đạo tốt công tác phòng, chống lụt, bão và giảm nhẹ thiên tai trên địa bàn.

+ Báo cáo nhanh diễn biến của lụt bão, tình hình thiệt hại về người, nhà cửa, tài sản, công trình cộng cộng, công trình hạ tầng cơ sở... cho Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện biết để chỉ đạo kịp thời.

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã phải chịu trách nhiệm về số liệu báo cáo của địa phương mình.

3.3. Công tác chỉ đạo ứng phó sau khi bão lũ, ngập lụt, sạt lở đất, lũ quét.

- Ban Chỉ huy Quân sự huyện, Công an huyện phối hợp chặt chẽ với các đơn vị và chính quyền địa phương huy động lực lượng; sử dụng các phương tiện, trang thiết bị để triển khai ngay các phương án, kế hoạch ứng cứu kịp thời khi có yêu cầu của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

- Thường trực Ban chỉ huy PCTT và TKCN, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị của huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện các công việc sau:

+ Khẩn trương tổ chức cứu hộ, cứu đói, tìm kiếm người mất tích (nếu có), cứu chữa kịp thời những nạn nhân bị thương tích do lụt bão, tu sửa nhà cửa, ổn định nơi ăn chốn ở cho nhân dân. Nhanh chóng giải tỏa thông thoáng các tuyến giao thông. Đồng thời làm tốt việc tiếp nhận và phân phối hàng cứu trợ đến tận cơ sở, tận tay nhân dân không để nhân dân thiếu đói.

+ Nắm chắc tình hình thiệt hại do lụt, bão để có kế hoạch tập trung mọi nguồn lực để nhanh chóng khắc phục, sửa chữa kịp thời các công trình hạ tầng cơ sở, đảm bảo điện, nước sinh hoạt, xử lý môi trường, phòng chống dịch bệnh, khôi phục sản xuất, ổn định đời sống nhân dân.

+ Phát động phong trào “Lá lành đùm lá rách”; huy động mọi nguồn lực trong dân để giúp đỡ những hộ dân bị thiệt hại vượt qua khó khăn, hoạn nạn. Tổ chức rút kinh nghiệm, khen thưởng động viên kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão; bổ sung, hoàn chỉnh phương án PCTT và TKCN của địa phương, đơn vị.

+ Trợ giúp hàng hóa, lương thực, thực phẩm thiết yếu, nước uống, chăm sóc y tế nhằm đảm bảo điều kiện sinh hoạt, đời sống cho nhân dân.

+ Khắc phục nhanh các Trường học, Trạm xá, các công trình bị hư hỏng; đảm bảo giao thông, nước sạch, điện, thông tin liên lạc thông suốt.

+ Tổ chức cứu trợ về lương thực, thực phẩm, thuốc men, hỗ trợ kinh phí cho người dân bị thiệt hại sớm ổn định cuộc sống, nhất là hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, khó khăn.

+ Hỗ trợ cho các địa phương khắc phục thiệt hại và đề xuất chính sách hỗ trợ người dân vùng bị thiệt hại có điều kiện sớm phục hồi sản xuất; đồng thời, hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã giải quyết các chính sách, chế độ trợ giúp đột xuất cho các đối tượng bị thiệt hại do bão gây ra.

+ Tổ chức lực lượng xung kích, tình nguyện giúp nhân dân khắc phục hậu quả, sửa chữa, xây dựng lại nhà ở, bảo vệ trật tự, trị an và tài sản của nhân dân, doanh nghiệp, nhà nước trong vùng bị ảnh hưởng của bão.

+ Tổ chức điều tra thống kê, đánh giá xác định thiệt hại theo quy định và báo cáo cho Ban Chỉ huy PCTT và TKCN cấp trên.

- Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội, Trung tâm Y tế huyện điều động lực lượng y - bác sĩ, các đội cấp cứu, phương tiện, thiết bị hỗ trợ để cứu thương, điều trị bệnh nhân, phòng ngừa dịch bệnh, tiêu độc, khử trùng, vệ sinh môi trường, phòng dịch tại vùng bị ảnh hưởng của bão...

- Phòng Kinh tế - Hạ tầng phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan để cung cấp đầy đủ các mặt hàng nhu yếu phẩm cho người dân; tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp đầu cơ, nâng giá, nhất là lương thực, thực phẩm thiết yếu, nước sạch, vật liệu xây dựng, nhiên liệu, chất đốt.

4. Kịch bản 3 về RRTT do lốc xoáy, sấm sét, mưa đá RRTT cấp độ 1 thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, xã; Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện, xã phải thực hiện nghiêm nhiệm vụ theo quy định tại Điều 7, Điều 8, Điều 9 của Nghị định 160/2018/NĐ-CP, ngày 29/8/2018 của Chính phủ Lốc xoáy thường xảy ra từ tháng 3 đến tháng 6, đi kèm với các cơn mưa giông. Để hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do lốc xoáy, gió giật, mưa đá gây ra và xử lý tình

huống lốc xoáy, gió giật, mưa đá xảy ra trên địa bàn, Ủy ban nhân dân huyện, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã và các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện tuyên truyền đến nhân dân một số biện pháp phòng, tránh và khắc phục lốc xoáy, gió giật, mưa đá nhằm đảm bảo an toàn cho người, an toàn cho nhà cửa, công trình và tài sản, giảm ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp của người dân trước và sau thiên tai như sau.

- Đảm bảo an toàn cho người

+ Khuyến cáo người dân không ở trong những căn nhà tạm, yếu; tìm nơi trú ẩn an toàn khi có lốc và mưa đá (không di chuyển đến dưới các cây lớn, nhà tạm);

+ Khuyến cáo việc sử dụng điện thoại, điện gia dụng khi có sấm sét (rút phích cắm, ăng ten tivi và những đồ điện tử đang sử dụng. Trường hợp trực trực lưới điện chung thì tốt nhất nên ngắt cầu dao hoặc rút hết phích cắm của các đồ điện trong gia đình ra khỏi ổ điện;

+ Không nên ra ngoài lúc trời có mưa dông kèm theo sấm sét và không được lại gần nơi có dây điện rơi xuống;

+ Nếu ở ngoài trời khi mưa giông có nguy cơ bị sét đánh phải tìm chỗ trú ẩn an toàn, không đứng trên đồi cao hay những khoảng đất trống, rộng rãi như cánh đồng, sân chơi... không núp dưới cây cao ngoài đồng trống; không khuân vác vật dụng bằng kim loại như cuốc, xẻng, búa, liềm...;

+ Nếu đang làm ngoài đồng, nên chạy đến nơi nào gần nhất để giữ mình được khô ráo. Nếu không kịp đến nơi an toàn, thì nên núp nơi thấp nhất, thu mình và chụm hai chân lại;

+ Nếu đang đi ngoài đường mà gặp mưa đá, phải dừng lại tìm chỗ ẩn, đội mũ bảo hiểm để tránh mưa đá rơi vào đầu, chờ mưa đá trên đường tan hết mới tiếp tục đi để tránh trơn ngã.

+ Khi trời mưa lớn kèm theo giông, cần sơ tán người già và trẻ em ra khỏi những căn nhà tạm bợ, đến những nơi an toàn, vững chắc hơn. Khi xảy ra lốc xoáy, gió giật, mưa đá mọi người phải tìm những nơi trú ẩn an toàn như các nhà kiên cố, tránh núp dưới bóng cây, nhà tạm bợ dễ bị ngã đổ gây tai nạn. Tuyên truyền, vận động đến các hộ dân có nhà kiên cố tiếp nhận những người dân trú ẩn khi xảy ra lốc xoáy, gió giật với tinh thần tương thân, tương trợ lẫn nhau.

- Đảm bảo an toàn cho nhà cửa, công trình và tài sản.

+ Khuyến cáo người dân, đơn vị, doanh nghiệp... lắp đặt hệ thống cột thu lôi, cột chống sét thích hợp cho từng công trình.

+ Xây dựng các công trình, nhà ở kiên cố, thường xuyên chằng chống nhà cửa để tăng độ vững chắc nhằm đề phòng lốc xoáy, gió giật, mưa đá. Ở các nơi trống trải, nếu nhà ở lợp bằng lá, tôn tráng kẽm, fibro xi măng, ngói có thể dẫn lên mái nhà các loại thanh nẹp bằng gỗ, sắt, dây kẽm cỡ lớn hoặc các bao chứa cát để hạn chế tốc mái khi có lốc xoáy, gió giật.

- Với cây trồng hoặc hoa màu dễ bị nát dập, có thể dựng giàn để che chắn.

- Chặt tỉa cành, nhánh của các cây cao, dễ gãy đổ, cây nằm gần nhà ở, lưới điện...

* Công tác khắc phục hậu quả sau thiên tai: Ủy ban nhân dân huyện, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện, Ủy ban nhân dân xã và các cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ khẩn trương huy động lực lượng, phương tiện, vật chất trang bị để nhanh chóng khắc phục hậu quả, cần chú trọng tập trung một số công việc sau:

- Cứu nạn cho người và tài sản.
- Sửa chữa, khắc phục nhà sập, nhà tốc mái...
- Cứu trợ các cá nhân, gia đình khó khăn.
- Thống kê và đánh giá thiệt hại.

5. Kịch bản 4 về rủi ro thiên tai do hạn hán tương ứng với cấp độ RRTT cấp 1.

Đề chủ động trong công tác phòng chống hạn, cung cấp đủ nước tưới phục vụ cho sản xuất nông nghiệp và nước sinh hoạt của người dân trên địa bàn, nhằm hạn chế thiệt hại thấp nhất do hạn hán gây ra. Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu Ủy ban nhân dân xã, các đơn vị liên quan thực hiện một số nội dung trước tình hình hạn hán xảy ra như sau:

5.1. Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện.

- Thực hiện xây dựng kế hoạch chống hạn trên địa bàn; kiểm tra các công trình thủy lợi và có biện pháp phòng chống hữu hiệu khi hạn xảy ra.
- Chuẩn bị phương tiện để chống hạn.
- Tổ chức kiểm tra công tác phòng, chống hạn tại các xã, đôn đốc các xã chủ động trong việc kiểm tra, tu sửa các công trình thủy lợi, vận động nhân dân nạo vét, phát dọn kênh mương; nạo vét vệ sinh công trình cấp nước sinh hoạt tập trung, giếng đào của các hộ dân để đảm bảo đủ nước sạch để sinh hoạt hàng ngày.

5.2. Phòng Nông nghiệp và PTNT.

- Rà soát lại toàn bộ nguồn vật tư dự phòng phòng chống hạn của huyện, đề xuất kinh phí dự phòng để phục vụ công tác chống hạn cho những xã có khả năng xảy ra hạn hán.
- Đôn đốc, hướng dẫn rà soát lại kế hoạch điều chỉnh mùa vụ sản xuất, cơ cấu cây trồng phù hợp với nguồn nước, hướng dẫn các vùng có khó khăn về nguồn nước chuyển sang trồng một số loại cây hoa màu khác có khả năng chịu được hạn.
- Sửa chữa các công trình thủy lợi và công trình cấp nước sinh hoạt tập trung bị hư hỏng để kịp thời và sẵn sàng phục vụ sản xuất, đảm bảo nguồn nước sinh hoạt cho các hộ dân; đồng thời chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình thủy lợi để đưa vào khai thác sử dụng.
- Phối hợp với Trung tâm dự báo khí tượng thủy văn tỉnh theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, thủy văn, dòng chảy để có dự báo, cảnh báo sớm về tình hình khô hạn, thiếu nước; thông báo kịp thời cho các phòng ban liên quan; các xã và nhân dân biết để có giải pháp chủ động phòng chống hạn, bảo vệ sản xuất có hiệu quả.

5.3. Ủy ban nhân dân các xã.

- Xây dựng phương án phòng chống hạn phải thật chi tiết, cụ thể đến từng khu sản xuất và khu dân cư có khả năng bị hạn xảy ra, chỉ đạo các Tổ hợp tác dùng nước, các bộ phận chuyên môn để vận hành khai thác các hồ, đập công trình thủy lợi hiệu quả, phù hợp, thực hiện các biện pháp tích, trữ nước.
- Rà soát lại tất cả diện tích gieo trồng vụ Đông xuân trên địa bàn (Chi tiết đến từng thôn và từng loại cây trồng như lúa, rau đậu, cây khác...). Căn cứ vào tình hình cụ thể nguồn nước ở từng địa bàn, khả năng cấp nước của từng công trình thủy lợi để hướng dẫn cơ cấu cây trồng cho phù hợp, chủ động chuyển đổi để trồng cây có khả năng chịu hạn ở những vùng không đảm bảo nước tưới nhằm hạn chế thiệt hại do hạn hán gây ra.

- Bảo dưỡng các vật tư do huyện cung cấp trong đợt hạn hán năm từ 2016 để tiếp tục sử dụng có hiệu quả.

- Huy động các lực lượng và nhân dân khai thông các cửa lấy nước, kênh mương, bể hút, trạm bơm, nạo vét kênh mương và sửa chữa các sự cố hư hỏng để phát huy hiệu quả các công trình thủy lợi. Hướng dẫn người dân nạo vét, vệ sinh giếng đào của các hộ.

- Tăng cường biện pháp trữ nước, sử dụng nước tiết kiệm, hợp lý, nhất là biện pháp tận dụng tối đa nguồn nước có được để phục vụ sản xuất nông nghiệp và cấp nước sinh hoạt.

5.4. Phòng Giáo dục và Đào tạo; Trung tâm Văn hóa, Thể thao, Du lịch và Truyền thông phối hợp với Trung tâm dự báo khí tượng thủy văn và các đơn vị có liên quan:

- Thường xuyên tăng cường công tác tuyên truyền, thông báo kịp thời các thông tin dự báo về tình hình thời tiết, diễn biến mức nước trên các sông suối để chủ động nguồn nước phục vụ sản xuất, đời sống.

- Phối hợp với Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện tuyên truyền phổ biến hướng dẫn những kiến thức cơ bản về phòng chống hạn để nhân dân biết, thực hiện.

5.5. Phòng Tài chính - Kế hoạch.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện hỗ trợ kinh phí khắc phục hậu quả hạn hán trong trường hợp Ủy ban nhân dân xã không cân đối được nguồn kinh phí; hướng dẫn phòng Nông nghiệp và PTNT; Ủy ban nhân dân xã và các đơn vị có liên quan quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện công tác phòng, chống khô hạn đúng mục đích, thanh quyết toán theo quy định hiện hành.

- Cân đối, bố trí nguồn vốn đảm bảo để thực hiện kịp thời.

5.6. Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội

Phối hợp với phòng Nông nghiệp và PTNT tổng hợp các hộ bị mất trắng và đề xuất các biện pháp hỗ trợ (cứu đói giáp hạt nếu có).

Chú ý:

- Đối với các trường hợp rủi ro thiên tai cấp độ lớn hơn so với các cấp độ đã được xây dựng thì Ban chỉ huy PCTT và TKCN huyện và Ban chỉ huy PCTT và TKCN các xã ngoài việc triển khai thực hiện tốt các tình huống đã được xây dựng trong Kế hoạch này, còn phải tuân thủ theo sự chỉ đạo của Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh Kon Tum.

- Đối với các trường hợp rủi ro thiên tai cấp độ nhỏ hơn với các cấp độ đã được xây dựng thì Ban chỉ huy PCTT và TKCN các xã xây dựng Kế hoạch để phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tương ứng với từng loại hình thiên tai trên địa bàn, đảm bảo hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã

- Căn cứ Phương án này, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã xây dựng Phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai phù hợp với đặc điểm của cấp xã.

- Phổ biến Phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai cấp huyện, cấp xã đến tận người dân.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai theo quy định hiện hành.

2. Các tổ chức, đơn vị đóng chân trên địa bàn

Chịu sự điều động và chấp hành nghiêm sự chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân - Trưởng Ban chỉ huy PCTT và TKCN các cấp đảm bảo cơ chế chỉ huy tập trung, thống nhất trong công tác chuẩn bị, ứng phó và khắc phục hậu quả thiệt hại do thiên tai gây ra đảm bảo quy trình xử lý sự cố thiên tai được kịp thời, nhanh chóng và an toàn cho nhân dân.

3. Giao Phòng nông nghiệp và Phát triển nông thôn (cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn huyện), Ban Chỉ Huy Quân sự huyện:

Tổ chức kiểm tra, đôn đốc các phòng, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã và các tổ chức cá nhân liên quan trên địa bàn huyện triển khai Phương án này; hàng năm tổ chức rà soát, cập nhật bổ sung phương án cho phù hợp với tình hình thực tế và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị báo cáo về Ủy ban nhân dân huyện, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện (qua cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện - Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ban Chỉ huy Quân sự huyện) để xem xét, điều chỉnh, bổ sung phương án cho phù hợp.

Trên đây là Phương án ứng phó thiên tai theo các cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn huyện Ia H'Drai./.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh;
- TT Huyện ủy (b/c);
- TT HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Văn phòng HU-HĐND-UBND huyện;
- Các thành viên BCH PCTT và TKCN huyện;
- Phòng NN và PTNT (thường trực BCH PCTT huyện);
- BCH Quân sự huyện (thường trực BCH TKCN huyện);
- UBND các xã;
- Lưu VT-LT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Bùi Văn Nhàng